HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC SINH HỌC 9 PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1 - TUẦN 12 (22/11- 27/11/2021)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên bài học** | **BÀI 22: ĐỘT BIẾN CẤU TRÚC NHIỄM SẮC THỂ** | | | |
| **Mục tiêu** | * Học sinh trình bày được khái niệm đột biến cấu trúc NST. * Kể được các dạng đột biến cấu trúc NST. * Hiểu được nguyên nhân và vai trò của đột biến cấu trúc NST. | | | |
| **CÁC HOẠT**  **ĐỘNG** | * Học sinh tự đọc tài liệu, nghiên cứu hình, thực hiện các yêu cầu bên dưới. * Nội dung có đánh dấu  là nội dung bài học (HS chép vào vở). | | | |
| **Hoạt động 1. ĐỘT BIẾN CẤU TRÚC NHIỄM SẮC THỂ LÀ GÌ?** | **I. ĐỘT BIẾN CẤU TRÚC NHIỄM SẮC THỂ LÀ GÌ?**      ***1.1****.* ***Đột biến cấu trúc NST là gì?***   *...........................................................................................................................*  *...........................................................................................................................* | | | |
|  |  | | | |
|  | ***1.2****.* ***Quan sát hình 22 hoàn thành bảng kiến thức bằng cách chọn cụm từ***  ***thích hợp vào bảng****:* **(Lặp đoạn, Mất đoạn, Đảo đoạn)** | | | |
|  | **STT** | **NST ban đầu** | **NST sau khi bị biến đổi** | **Tên dạng đột**  **biến** |
|  | **a** | Gồm các đoạn  ABCDEFGH | Mất đoạn **?** |  |
|  | **b** | Gồm các đoạn  ABCDEFGH | Lặp lại đoạn **??** |  |
|  | **c** | Gồm các đoạn  ABCDEFGH | Trình tự đoạn BCD đảo lại  thành **???** |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | ***1.3****,* ***Từ bảng kiến thức đã hoàn thiện ở câu 1.2 em hãy rút ra kết luận: Các dạng đột biến cấu trúc NST?***   *+ .......................................................................................................................*  *+ .......................................................................................................................*  *+ .......................................................................................................................* |
| **Hoạt động 2.** | **NGUYÊN NHÂN PHÁT SINH VÀ TÍNH CHẤT CỦA ĐỘT BIẾN** |
| **NGUYÊN** | **CẤU TRÚC NST.** |
| **NHÂN PHÁT** |  |
| **SINH VÀ** | ***2.1*. *Cho biết nguyên nhân gây phát sinh đột biến cấu trúc NST?***  |
| **TÍNH CHẤT** | *...........................................................................................................................* |
| **CỦA ĐỘT** | *...........................................................................................................................* |
| **BIẾN CẤU** | *...........................................................................................................................* |
| **TRÚC NST.** | ***2.2****.* ***Từ ví dụ 1 và ví dụ 2 trong SGK trang 66, cho biết có dạng đột biến*** |
|  | ***nào? có lợi hay có hại?*** |
|  | ***+*** Ví dụ 1: ***.................................................................................................*** |
|  | ***+*** Ví dụ 2: ***.................................................................................................*** |
|  | ***2.3. Từ kiến thức câu 2.2, em hãy khẳng định tính chất (mặt có lợi, có*** |
|  | ***hại) của đột biến cấu trúc NST?***  |
|  | *...........................................................................................................................* |
|  | *...........................................................................................................................* |
|  | *...........................................................................................................................* |
|  | *...........................................................................................................................* |
|  | **Câu 1:** Đột biến làm biến đổi cấu trúc của NST được gọi là:   1. Đột biến gen 2. Đột biến cấu trúc NST 3. Đột biến số lượng NST 4. Cả A, B, C đều đúng   **Câu 2:** Các dạng đột biến cấu trúc của NST thường gặp là:   1. Mất đoạn, lặp đoạn, thêm đoạn. 2. Mất đoạn, đảo đoạn, thêm đoạn. 3. Mất đoạn, đảo đoạn, lặp đoạn |

|  |  |
| --- | --- |
|  | D. Mất đoạn, thêm đoạn.  **Câu 3:** Nguyên nhân phát sinh đột biến cấu trúc của NST là:   1. Do NST thường xuyên co xoắn trong phân bào 2. Do tác động của các tác nhân vật lí, hoá học của ngoại cảnh 3. Hiện tượng tự nhân đôI của NST 4. Sự tháo xoắn của NST khi kết thúc phân bào   **Câu 4:** Đột biến nào sau đây gây bệnh ung thư máu ở người:   1. Mất đoạn đầu trên NST số 21 2. Lặp đoạn giữa trên NST số 23 3. Đảo đoạn trên NST giới tính X 4. Chuyển đoạn giữa NST số 21 và NST số 23   **Câu 5:** Dạng đột biến dưới đây được ứng dụng trong sản xuất rượu bia là:   1. Lặp đoạn trên NST X của ruồi giấm làm thay đổi hình dạng của mắt. 2. Đảo đoạn trên NST của cây đậu Hà Lan. 3. Lặp đoạn NST ở lúa mạch làm tăng hoạt tính enzimamilaza thuỷ phân tinh bột. 4. Lặp đoạn trên NST của cây đậu Hà Lan. |

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC SINH HỌC 9 PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2 - TUẦN 12 (22/11- 27/11/2021)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên bài học** | **BÀI 23: ĐỘT BIẾN SỐ LƯỢNG NHIỄM SẮC THỂ .** | | | | |
| **Mục tiêu** | * HS nêu được định nghĩa: đột biến số lượng NST? * HS trình bày được:   + Thế nào là thể dị bội?  + Các dạng của thể dị bội.  + Cơ chế hình thành thể ba nhiễm (2n+1); thể một nhiễm (2n-1).và thể không nhiễm (2n-2) .  + Hậu quả của biến đổi số lượng ở từng cặp NST. | | | | |
| **CÁC HOẠT ĐỘNG** | * Học sinh tự đọc tài liệu, nghiên cứu hình, thực hiện các yêu cầu bên dưới. * Nội dung có đánh dấu  là nội dung bài học (HS chép vào vở). | | | | |
| **Hoạt động 1.** | **I. THỂ DỊ BỘI** | | | | |
| **THỂ DỊ BỘI** |  | | | | |
|  | ***1.1. Đột biến số lượng NST thể là gì?***  | | | | |
|  | *...........................................................................................................................* | | | | |
|  | *...........................................................................................................................* | | | | |
|  | ***1.2. Thế nào là thể dị bội?***  | | | | |
|  | *...........................................................................................................................* | | | | |
|  | *...........................................................................................................................* | | | | |
|  | ***1.3****.* ***Các dạng thể dị bội ?***  | | | | |
|  |  |  |  | **Ghép cột** |  |
|  | **A-B** |
|  | 1. Thể tam nhiễm  **(2n+1)** | **a.** Mất 1 NST ở 1 cặp NST nào đó | **1 - ?** |  |
|  | 2. Thể đơn nhiễm  **(2n-1)** | **b.** Mất 1 cặp NST nào đó trong tế bào. | **2 - ?** |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | 3. Thể không nhiễm  **(2n-2)** | **c.** Thêm 1 NST ở 1 cặp  NST nào đó. | **3 - ?** |  |
| **Hoạt động 2. SỰ PHÁT SINH THỂ DỊ BỘI** | **II. SỰ PHÁT SINH THỂ DỊ BỘI** | | | | |
|  | ***2.1****,* ***Cho biết sự phân li không bình thường của 1 cặp NST hình thành giao tử có bộ NST như thế nào trong:***  | | | | |
|  | ***(Chọn từ hoặc cụm từ điền vào chỗ trống* 2, 1, không chứa)**   1. Trường hợp bình thường: Cho ra hai loại giao tử, mỗi giao tử chứa ......   NST của cặp (n).   1. Trường hợp bất thường: Tạo ra hai giao tử:   + Một giao tử có NST của cặp (n + 1)  + Một giao tử NST nào của cặp (n – 1)  ***2.2****,* ***Các giao tử nói trên (câu 2.1) tham gia thụ tinh tạo thành hợp tử có số lượng như thế nào?***  | | | | |
|  | ***(Chọn từ hoặc cụm từ điền vào chỗ trống* (2n - 1), (2n + 1), 3 nhiễm,**  **1 nhiễm)**   1. Giao tử bình thường (n) **+** giao tử bất thường có 2 NST (n+1) tạo hợp tử............ → Thể ....................... 2. Giao tử bình thường (n) + giao tử bất thường không chứa NST (n-1) tạo hợp tử ............ → Thể...................   ***2.3****,* ***Quan sát 3 hình sau và cho biết hậu quả của thể dị bội:*** | | | | |

|  |  |
| --- | --- |
|  | ***HÌNH 1***  ***HÌNH 2***    ***HÌNH 3***  *-* Gây hình dạng, kích thước ở thực vật.  - Gây ra một số ở người và động vật hoặc làm giảm sức sống  của cơ thể.  **(Chọn cụm từ thích hợp vào chỗ trống *bệnh tật; biến đổi****)* |
|  | **Câu 1**: Đột biến liên quan đến sự thay đổi số lượng của một hay một vài căhp NST gọi là |

|  |  |
| --- | --- |
|  | 1. Đột biến đa bội chẵn. 2. Đột biến đa bội lẻ. 3. Đột biến dị bội. 4. Cả A và B.   **Câu 2**: Nếu cho hai loại giao tử n + 1 và n thụ tinh với nhau, hợp tử sẽ phát triển thành thể   1. một nhiễm. 2. hai nhiễm. 3. ba nhiễm. 4. không nhiễm.   **Câu 3**: Trong tế bào sinh dưỡng thể dị bội có số lượng NST là A. 2n + 1, 2n – 1.  B. 2n + 2, 2n – 2.  C. 3n + 1, 3n – 1.  **D**. Cả A và B.  **Câu 4:** Kí hiệu bộ NST nào sau đây dùng để chỉ có thể 3 nhiễm?   1. 2n + 1 2. 2n – 1 3. 2n + 2 4. 2n – 2   **Câu 5:** Số NST trong tế bào là thể 3 nhiễm ở người là:   1. 47 cặp NST 2. 47 chiếc NST 3. 45 chiếc NST 4. 45 cặp NST |